**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | |
| **1** | **Đọc** | Thần thoại | - Xác định phương thức biểu đạt  - Xác định được ngôi kể  - Chỉ ra được thông tin trong văn bản  **-** Xác định được hình ảnh | **0** | - Chỉ ra được nghĩa của từ  -  Xác định được nd văn bản  - Xác định được thủ pháp nghệ thuật | - Nêu được thái độ của nhân vật | **0** | Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm văn học đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của bản thân. | **0** | – Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,… trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân. | | **10** | |
| Tỉ lệ (%) | 20% |  | 15% | 5% |  | 10% |  | 10% | | **60** | |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội |  |  |  |  |  |  |  | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội. | | **1** | |
| Tỉ lệ (%) |  | **10** |  | **15** |  | **10** |  | **5** | | **40** | |
| **Tổng** | | | **20** | **10** | | **15** | **20** | **0** | **20** | | **0** | **15** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | | **35%** | | **20%** | | | **15%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **65%** | | | | | **35%** | | | | |
| **\* Lưu ý:**  – Kĩ năng viết có 01 câu bao gồm cả 04 cấp độ.  – Những kĩ năng không có trong ma trận đề kiểm tra định kì (nói và nghe) sẽ được thực hiện ở các bài kiểm tra thường xuyên | | | | | | | | | | | | | |

**ĐỀ 1**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Có lần thần Đi-ô-ni-dốt hiện ra, cho vua Mi-đát được ước một điều. Mi-đát vốn tham lam nên nói ngay:*

*- Xin Thần cho mọi vật tôi chạm đến đều hóa thành vàng!*

*Thần Đi-ô-ni-dốt mỉm cười ưng thuận.*

*Vua Mi-đát thử bẻ một cành sồi, cành đó liền biến thành vàng. Vua ngắt một quả táo, quả táo cũng thành vàng nốt. Tưởng không có ai trên đời sung sướng hơn thế nữa!*

*Bọn đầy tớ dọn thức ăn cho Mi-đát. Nhà vua sung sướng ngồi vào bàn. Và lúc đó ông mới biết mình đã xin một điều ước khủng khiếp. Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng. Mi-đát bụng đói cồn cào, chịu không nổi, liền chắp tay cầu khẩn:*

*- Xin Thần tha tội cho tôi! Xin Người lấy lại điều ước để cho tôi được sống!*

*Thần Đi-ô-ni-dốt liền hiện ra và phán:*

*- Nhà ngươi hãy đến sông Pác-tôn, nhúng mình vào dòng nước, phép màu sẽ biến mất và nhà người sẽ rửa sạch được lòng tham.*

*Mi-đát làm theo lời dạy của thần, quả nhiên thoát khỏi cái quà tặng mà trước đây ông hằng mong ước. Lúc ấy, nhà vua mới hiểu rằng hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam.*

(*Điều ước của vua Mi-đát*,trích *Thần thoại Hi Lạp*, Nhữ Thành dịch)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

*1. Nội dung chính của câu chuyện là ?*

A. Mong muốn của vua Mi-đát và sự giúp đỡ của thần Đi-ô-ni-dốt

B. Những ước muốn của vua Mi-đát

C. Ước muốn tham lam của vua Mi-đát

C. Niềm hạnh phúc của vua Mi-đát

*2. Đâu là lời người kể chuyện?*

A. Xin Thần cho mọi vật tôi chạm đến đều hóa thành vàng!  
B. Xin Thần tha tội cho tôi! Xin Người lấy lại điều ước để cho tôi được sống!  
C. Có lần thần Đi-ô-ni-dốt hiện ra, cho vua Mi-đát được ước một điều.  
D. Nhà ngươi hãy đến sông Pác-tôn, nhúng mình vào dòng nước, phép màu sẽ biến mất và nhà người sẽ rửa sạch được lòng tham.

*3. Chi tiết nào giúp vua Mi-đát hiểu ra điều ước của mình là khủng khiếp?*

A. Vua Mi-đát thử bẻ một cành sồi, cành đó liền biến thành vàng

B. Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng

C. Vua ngắt một quả táo, quả táo cũng thành vàng nốt

D. Nhà vua sung sướng ngồi vào bàn

*4.. Nhân vật vua Mi-đát trong câu chuyện trên là người như thế nào?*

A. Nhu nhược, bù nhìn

B. Tham lam, ngu ngốc

C. Khôn ngoan, tư lợi

D. Xảo trá, gian tham.

*5. Bài học mà nhà vua Mi-đát hiểu ra là gì?*

A. Hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam;

B. Không nên ước những điều ngu ngốc;

C. Trước khi ước điều gì cần phải suy nghĩ chín chắn

D. Không gì quý giá bằng miếng ăn.

*6. Ý nghĩa của câu chuyện trên là gì?*

A. Ngưỡng mộ sự màu nhiệm của điều ước;

B. Tôn vinh trí tuệ của thần Đi-ô-ni-dốt;

C. Trân trọng khát vọng giàu sang của con người;

D. Phê phán những ước muốn tham lam của con người.

7. Ý nào không nêu đúng lý do khiến chi tiết  “*Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng”* là chi tiết tiêu biểu, không thể lược bỏ:

A. Tăng kịch tính cho câu chuyện

B. Làm nổi bật sự tham lam của vua Mi-đát   
C. Giúp người đọc hiểu rõ hơn ý nghĩa của câu chuyện  
D. Cho thấy ước muốn của vua Mi-đát là ngu ngốc và khủng khiếp

**Trả lời các câu hỏi**:

8. Chỉ ra và nêu tác dụng của chi tiết thần kì được sử dụng trong câu chuyện.

9. Thông điệp có ý nghĩa nhất anh(chị) rút ra được sau khi đọc xong câu chuyện.

10. Anh/ Chị có đồng tình với quan điểm*: “Hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam”* không? Vì sao?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết một bài luận (khoảng 500 chữ) phân tích đánh giá nội dung và nghệ thuật của tác phẩm **Điều ước của vua Mi- đát**

**------ Hết ------**

**Thí sinh không sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ  **TRƯỜNG THPT** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮAHỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **Môn: Ngữ Văn - Khối: 10**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | A | 0.5 |
| **2** | B | 0.5 |
| **3** | B | 0.5 |
| **4** | A | 0.5 |
| **5** | D | 0.5 |
| **6** | C | 0.5 |
| **7** | D | 0.5 |
| **8** | Nêu 2 chi tiết thần kì của văn bản:  + Cành sồi biến thành vàng; quả táo biến thành vàng  + Thức ăn, thức uống biến thành vàng  + Dòng nước sông Pác-tôn  Tác dụng của chi tiết thần kì đối với văn bản: Thúc đẩy sự phát triển của cốt truyện; tạo nên sự li kì hấp dẫn cho câu chuyện; đây chính là "sức mạnh" của các chi tiết thần kì, chi tiết thần kì còn thể hiện trí tưởng trượng kì diệu của người cổ đại. | 1.0 |
| **9** | Thông điệp mà người xưa muốn gửi gắm qua văn bản:  + Đừng sống tham lam, ham muốn ích kỉ.  + Phải sống bằng sức lao động chân chính của bản thân để đạt được hạnh phúc trọn vẹn.  + Nếu luôn tham lam, tranh giành lợi lộc sẽ chịu những hậu quả thích đáng. | 1.0 |
| **10** | Quan điểm*: “Hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam”*  Hạnh phúc là phạm trù tinh thần, vàng bạc là phạm trù vật chất. Dù cuộc sống tinh thần của con người có được một phần nhờ vào sự đầy đủ của vật chất nhưng tham lam vô độ chỉ khiến con người rơi vào bi kịch.  Ước muốn cao đẹp, sống hết mình vì đam mê chính đáng mới đem lại hạnh phúc.  Tham lam vô độ không thể đạt được hạnh phúc. | 0.5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Ư nghĩa, giá trị của tác phẩm Điều ước của vua Mi-đát.* | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.0 |
|  | - Giới thiệu ngắn gọn về xuất xứ, nhân vật chính và nội dung bao quát của tác phẩm *Điều ước của vua Mi-đát*.  - Đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm:  + Về nội dung, câu chuyện kể về Phê phán những ước muốn tham lam của con người, cụ thể là ước muốn có thật nhiều vàng của vua Mi-đát.  + Về nghệ thuật, tác phẩm chứa đựng những đặc trưng của nghệ thuật cổ đại Hy Lạp: sự phong phú của trí tưởng tượng; tính hấp dẫn, li kì của thử thách để làm bật những phẩm chất của nhân vật chính…  - Nêu được bài học rút ra từ câu chuyện (có thể là bài học dựa vào chính bản thân mình hoặc không ngại khi phải đương đầu với thử thách) / thể hiện sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của câu chuyện trong tác phẩm…. |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com